

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>I. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:</b>		
<b>1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật</b>		
<p>1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính đưa vào gói thầu: Đất đắp, cát, đá các loại; xi măng, sắt thép các loại và các loại vật liệu khác.</p> <p><i>(kèm bản sao được chứng thực các tài liệu chứng minh năng lực của đơn vị cung cấp như giấy phép khai thác, đại lý bán hàng hoặc các tài liệu khác phù hợp...).</i></p>	<p>Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của bên cung cấp ghi rõ tên gói thầu và tên công trình; có bảng kê, thuyết minh về nguồn gốc, đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu mục III - Chương V, E-HSMT.</p>	Đạt
	<p>Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của bên cung cấp hoặc có bảng kê, thuyết minh về nguồn gốc, đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu mục III - Chương V, E-HSMT</p>	Không đạt
<p>1.2. Thiết bị thí nghiệm</p>	<p>Có phòng thí nghiệm chuyên ngành đủ năng lực thuộc sở hữu nhà thầu và các thiết bị thí nghiệm đạt tiêu chuẩn quy định hoặc có hợp đồng nguyên tắc (ghi rõ tên gói thầu và tên công trình) với đơn vị có chức năng thí nghiệm đủ năng lực.</p>	Đạt
	<p>Không có phòng thí nghiệm, không có hợp đồng với các phòng thí nghiệm theo yêu cầu</p>	Không đạt
<p><b>Kết luận</b></p>	<p>Tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
1.3. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, đường tạm thi công, cấp điện, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật và bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không có bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.5. Giải pháp kỹ thuật cho các công tác: - Giải pháp trắc địa. - Giải pháp thi công các hạng mục:  + Thi công nền, mặt đường. + Thi công rãnh thoát nước dọc.  + Thi công hệ thống thoát nước. + Thi công hệ thống gia cố ta luy.  + Hoàn thiện công trình, nghiệm thu và bàn giao.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>2. Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:</b>		
2.1. Mô tả biện pháp, công nghệ thi công đầy đủ các hạng mục theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công.	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi công.	Không đạt
2.2. Cam kết lập và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trong suốt quá trình thi công.	Có cam kết	Đạt
	Không có	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>II. Tiến độ thi công:</b>		
1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không vượt quá 08 tháng	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 08 tháng.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá .	Không đạt
2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa bố trí vật tư, vật liệu và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c); Có đầy đủ và hợp lý 3 biểu đồ thiết bị, nhân lực và bố trí vật tư, vật liệu.	Đạt
	Đề xuất không đủ 03 nội dung a), b) và c) hoặc đề xuất nhưng không phù hợp hoặc thiếu 01 trong 03 biểu đồ thiết bị, nhân lực, bố trí vật tư, vật liệu.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3. Biểu tiến độ thi công chi tiết phải hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu hoàn thành các hạng mục chi tiết theo E-HSMT (tại Mẫu số 01C)	Biểu tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu hoàn thành các hạng mục chi tiết theo E-HSMT (tại Mẫu số 01C).	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công chi tiết hoặc có nhưng: Không hợp lý; hoặc không khả thi; hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật; hoặc không đáp ứng yêu cầu hoàn thành các hạng mục chi tiết theo E-HSMT (tại Mẫu số 01C)	Không đạt
2.4. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: có kế hoạch duy trì thi công; đảm bảo toàn bộ công suất cần thiết của thiết bị trên công trường hoạt động liên tục; có phương án thi công khi gặp thời tiết xấu (mưa kéo dài..)	Có Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>III. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường</b>		
1. Tổ chức, quản lý thi công xây dựng công trình.	Có thuyết minh, sơ đồ tổ chức quản lý thi công xây dựng công trình đầy đủ, hợp lý theo quy định pháp luật về quản lý thi công xây dựng công trình.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2. Trình tự quản lý thi công xây dựng công trình	Có thuyết <b>minh</b> trình tự quản lý thi công xây dựng công trình <b>đầy đủ</b> , hợp lý theo quy định pháp luật về quản lý thi công xây dựng công trình.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>IV. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:</b>		
<b>1. Các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
1.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng, vận hành chạy thử cho từng hạng mục thi công và toàn bộ công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng, vận hành chạy thử hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng, vận hành chạy thử hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng, vận hành chạy thử nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
1.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. a) Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có thuyết minh phù hợp, đầy đủ theo các mục a,b,c	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>và thiết bị phát hiện không phù hợp với gói thầu.</p> <p>b) Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào cụ thể đối với các vật tư chính: Cát, đá, xi măng, thép, ...</p> <p>c) Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị công trình trong mùa mưa bão</p>	Không đảm bảo tiêu chí trên	Không đạt
<p>3. Sơ đồ quản lý chất lượng</p> <p>- Quy trình và sơ đồ quản lý, kiểm soát, đo lường, bảo quản thiết bị, vật tư, vật liệu.</p> <p>- Quy trình và sơ đồ Hệ thống quản lý chất lượng thi công</p> <p>- Danh mục Hồ sơ chất lượng công trình và Có cam kết hoàn thành hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, quyết toán trong thời hạn tối đa 30 ngày kể từ ngày hoàn thành công trình.</p>		
	Không có thuyết minh và sơ đồ hoặc có Thuyết minh và sơ đồ nhưng sơ sai. Không có cam kết hoàn thành hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, quyết toán trong thời hạn tối đa 30 ngày kể từ ngày hoàn thành công trình.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:</b>		
2.1. Vệ sinh môi trường		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, cụ thể:	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
a) Giảm thiểu Tiếng ồn. b) Giảm thiểu Bụi và khói. c) Kiểm soát nước thải. d) Kiểm soát rác thải, vệ sinh	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<b>2.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
a) Các giải pháp, biện pháp, trạng bị phương tiện phòng chống cháy nổ.	Có thuyết minh phù hợp, đầy đủ nội dung theo các mục a,b,c	Đạt
b) Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống cháy nổ c) Trách nhiệm của chỉ huy trưởng công trình và các cá nhân tham gia thi công công trình.	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng chưa phù hợp, thiếu nội dung	Không đạt
<b>2.3. An toàn lao động</b>		
a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra an toàn lao động.	Có thuyết minh phù hợp, đầy đủ nội dung các mục a,b,c,d,e.	Đạt
b) Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công tác thi công. c) An toàn toàn giao thông ra vào công trường. d) Đảm bảo an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị. e) Biện pháp an toàn lao động trong	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng chưa phù hợp, thiếu nội dung	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
thời gian tạm dừng thi công.		
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>V. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp</b>		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không vi phạm hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP hoặc thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu vi phạm hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>VI. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:</b>		
1. Bảo hành		
Thuyết minh nội dung công việc bảo hành, thời hạn bảo hành, chi phí liên quan và trách nhiệm của các bên, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng và thuyết minh đầy đủ các nội dung bên	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng, không có thuyết minh hoặc	<b>Không đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thuyết minh không đầy đủ nội dung trên	
2. Uy tín của nhà thầu:		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm trở lại đây.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	<b>06 Tiêu chuẩn tổng quát được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Không thuộc trường hợp nêu trên.</b>	<b>Không đạt</b>